TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R G** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2019/HS-ST
Ngày: 08.11.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Minh Bôn.

2. Bà Đoàn Thị Liễu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vẹn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2019/TL-HSST ngày 11 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn C, sinh năm 1993 (tên gọi khác: Heo); Giới tính: Nam; Nơi sinh: R G - Kiên Giang; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số 396/16A, đường Q T, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; T giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1 (đã chết); Vợ: Phan Thị Ngọc B; Con: chưa có; Anh, chị ruột: 06 người, lớn sinh năm 1973, nhỏ sinh năm 1984; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2019, đến ngày 15/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cho gia đình bảo lĩnh" cho đến nay. (Có mặt).

* *Người bị hại*: Huỳnh Việt S, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 165/27A, đường Q T, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Phan Thị Ngọc B, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số 20/16, đường N V K, phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

** Người làm chứng*:

+ Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 385, đường Q T, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

+ Anh Lê Hoàng P, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 174/6/8, đường N B K, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 20 ngày 22/11/2018 sau khi đi đám cưới bạn về, Trần Văn C được một người bạn tên T (không rõ tên thật, địa chỉ) rủ đến Quán 65 đường T P, phường V T, thành phố R G để tiếp tục uống bia. Khi đến Quán 65, C vào ngồi với T và một số người bạn của T (đều chưa rõ tên thật, địa chỉ). Lúc này, C thấy Huỳnh Việt S cũng đang ngồi uống bia cùng Nguyễn Minh H và Lê Hoàng P ở một bàn khác gần đó (S và H đều bạn của C). Nhìn thấy Huỳnh Việt S, C nhớ lại chuyện S từng nói xấu mình nên C tức giận cầm một vỏ chai bia (loại Sài Gòn xanh) và một cái nón bảo hiểm đi lại đánh S. Khi vừa đi qua đến bàn của S, C bất ngờ dùng vỏ chai bia và nón bảo hiểm đánh nhiều cái trúng đầu của S gây thương tích. Bị C đánh, S liền bỏ chạy ra ngoài thì bị một số người ngồi bàn của T đuổi theo dùng tay và dùng chân đánh nhưng không gây thương tích. Liền lúc này, C lấy được một cây kéo định chạy theo tiếp tục đánh S nhưng bị H ôm lại can ngăn. Sau đó, S được P chở đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu. Đến ngày 29/11/2018, S làm đơn yêu cầu khởi tố và giám định thương tích. Ngày 13/3/2019, Trần Văn C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R G khởi tố, bắt tạm giam nhưng đã bỏ trốn. Đến ngày 22/5/2019, Trần Văn C bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giam. Ngày 15/7/2019, được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh.

** Tại bản kết luận giám định pháp y số:* 87/KL-PY, ngày 15/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận về thương tích của Huỳnh Việt S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng chẩm trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **11%** (mười một phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật có góc cạnh.

** Vật chứng trong vụ án:*

Sau khi vụ việc xảy ra, chủ quán đã thu dọn hết các mãnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia nên Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 186/CT-VKSTPRG ngày 09/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội: "Cố ý gây

thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (vì thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Việt S yêu cầu bị cáo C bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 15.000.000 đồng. Bị cáo C đồng ý bồi thường và đã bồi thường xong, hiện người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho người bị hại Huỳnh Việt S theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố, về tội danh, về điều luật áp dụng. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại anh S với số tiền là 15.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra, người bị hại Huỳnh Việt S thể hiện quan điểm: Về trách nhiệm dân sự, bị cáo C đã bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất và tổn thất tinh thần cho anh S với tổng số tiền là 15.000.000 đồng, anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, anh S đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Trần Văn C và Huỳnh Việt S là bạn bè đi chơi chung với nhau. Cho rằng Huỳnh

Việt S là người nói xấu mình, làm cho người khác hiểu lầm về mình nên vào khoảng 00 giờ 20 phút, ngày 22/11/2018 khi C gặp S tại Quán nhậu 65, đường T P, phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, Trần Văn C đã có hành vi dùng 01 võ chai bia và nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu S gây thương tích. Hậu quả làm Huỳnh Việt S bị thương tích tỷ lệ 11%, thương tích là do vật có góc cạnh gây ra.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn C thừa nhận thương tích của người bị hại Huỳnh Việt S là do bị cáo gây ra như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Bị cáo C gây thương tích cho người bị hại Huỳnh Việt S tỷ lệ thương tật 11%, nhưng do phương tiện bị cáo dùng để gây thương tích là vỏ chai bia (loại chai bia Sài Gòn Xanh) và nón bảo hiểm, được xác định là hung khí nguy hiểm, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì cho rằng anh S là người nói xấu mình, mà bị cáo đã dùng vỏ chai bia Sài Gòn Xanh và nón bảo hiểm để đánh, gây thương tích cho anh S. Hành vi của bị cáo là thể hiện bản tính hung hăng, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe mà còn gây tổn hại về tinh thần cho bị hại, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Người bị hại anh S có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo Trần Văn C được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, về điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác:

- *Về vật chứng và xử lý vật chứng:* Do sau khi vụ việc xảy ra, chủ quán đã thu dọn hết các mãnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng, nên HĐXX không xem xét xử lý.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo Trần Văn C đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm (chi phí điều trị, chi phí đi lại, ngày công lao động, tổn thất tinh thần) với tổng cộng số tiền là 15.000.000 đồng, theo yêu cầu của người bị hại Huỳnh Việt S. Người bị hại anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:*

+ Án phí hình sự: Bị cáo Trần Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 09 tháng tù (Chín tháng tù). Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2019 đến ngày 15/7/2019.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Do sau khi vụ việc xảy ra, chủ quán đã thu dọn hết các mãnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng, nên HĐXX không xem xét.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Văn C đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm (chi phí điều trị, chi phí đi lại, ngày công lao động, tổn thất tinh thần) với tổng cộng số tiền là 15.000.000 đồng, theo yêu cầu của người bị hại và người bị hại Huỳnh Việt S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tấn Nghĩa